

Bản án số: 18/2018/HSST

Ngày: 22-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh.
2. Ông Lương Văn Thăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018, đối với bị cáo 0, sinh năm 1992 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ A, ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: 02/12; cha là ông Trần Đình T và mẹ là bà PH Thị H; gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con út.

Tiền sự: Không; tiền án: Không

Bị cáo đang tại ngoại cho đến ngày xét xử.

(Bị cáo Trần Thanh P có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Bà Lê Thị N, sinh năm 1955 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ A, thôn B, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1945 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 26-5-2017, sau khi chơi đá banh với nhau xong thì Trần Thanh H rủ bị cáo Trần Thanh P đi trộm cắp tài sản để tiêu xài nên bị cáo P đồng ý. Đến gần 01 giờ sáng ngày 27-5-2017, H điều khiển xe cup (không biển số) của H chở bị cáo từ huyện X qua xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì phát hiện trước sân nhà bà Lê Thị N còn thấp điện, cổng không có

rào chắn, cửa nhà chỉ khép hờ nên H dừng xe ngoài đường cho bị cáo cảnh giới còn H đi vào trong nhà bà N lấy tài sản. Khoảng 05 phút sau H mang ra 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 và 01 Ipad mini đưa cho bị cáo, sau đó H đi vào nhà trong nhà lấy trộm thêm 01 ti vi LG43 inch đồng thời nói với bị cáo là “bị phát hiện rồi” nên bị cáo điều khiển xe chở H ôm tài sản tẩu thoát. Khi đi ngang nhà của bị cáo thì H nói bị cáo vào nhà còn H thì chở tài sản trộm cắp đem đi. Đến khoảng 15 giờ ngày 27-5-2017, H gọi điện hẹn gặp bị cáo và nói ti vi LG43 inch thì để nhà H sử dụng, còn chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J5 và 01 Ipad mini thì H bán được 1.200.000đồng nên H đã cho bị cáo 500.000đồng.

Ngày 27-5-2015, bà Lê Thị N trình báo sự việc bị mất trộm lên cơ quan Công an. Ngoài số tài sản bị mất trộm là 01 ti vi LG 43 inch, 01 điện thoại Samsung Galaxy J5 và 01 Ipad mini thì bà N còn trình báo bị mất thêm số tài sản gồm: 01 máy tính xách tay hiệu Dell 14 inch, 01 điện thoại Nokia 1280, 02 lắc vòng tay vàng 18k và tiền mặt 3.150.000đồng cùng một số giấy tờ tùy thân khác.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận cùng với Trần Thanh H thực hiện hành vi trộm cắp của bà Lê Thị N 01 ti vi LG 43inch, 01 điện thoại di động J5 và 01 Ipad mini, ngoài ra bị cáo không trộm cắp gì thêm, việc Trần Thanh H có lấy thêm tài sản hay không thì bị cáo không biết.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 267/HĐĐG ngày 21-11-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 Ti vi LG43 inch, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 5.840.000đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 đã qua sử dụng có giá trị 4.000.000 đồng; 01 Ipad mini đã qua sử dụng có giá trị 600.000đồng; Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 10.440.000đồng.

Đối với Trần Thanh H đã bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 28-11-2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thông báo truy tìm đối tượng gây án đối với Trần Thanh H, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Lê Thị N đã nhận lại 01 chiếc ti vi LG 43 inch và đã nhận đủ số tiền 5.000.000đồng của bà H là chị gái của bị cáo P tự nguyện bồi thường giá trị 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 và 01 Ipad mini. Bà Lê Thị N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, bà H không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền này.

Đối với các tài sản khác của bà N bị mất gồm 01 máy tính xách tay hiệu Dell 14 inch; 01 điện thoại di động Nokia 1280; 02 lắc vòng tay vàng 18k; tiền mặt là 3.150.000đồng và bồi thường thêm 10.000.000đồng cùng một số giấy tờ tùy thân khác nhưng hiện nay Trần Thanh H đã bỏ đi khỏi địa phương nên khi nào Cơ quan Cảnh sát điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc ti vi LG 43 inch màn hình phẳng, màu đen thu giữ tại nhà của bà Nguyễn Thị Q (mẹ vợ của Trần Thanh H) là tài sản của bà Lê Thị N nên ngày 15-12-2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại chiếc ti vi trên cho bà N.

- 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J5 và 01 chiếc Ipad mini; 01 máy tính xách tay hiệu Dell 14 inch; 01 điện thoại di động Nokia 1280; 02 lắc vòng tay vàng 18k; tiền mặt là 3.150.000đồng cùng một số giấy tờ tùy thân khác và 01 xe máy

của Trần Thanh H sử dụng để phạm tội thì cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không thu hồi được.

Tại bản Cáo trạng số 10/QĐ-KSĐT ngày 09-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Trần Thanh P từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh P đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Trần Thanh P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 27-5-2017, Trần Thanh H (hiện đã bỏ đi khỏi địa phương) chở bị cáo Trần Thanh P đến nhà của bà Lê Thị N tại thôn 01, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khi đến nhà bà N thì bị cáo P đứng ngoài cảnh giới còn Trần Thanh H lén lút vào nhà bà N lấy trộm được 01 ti vi LG 43 inch, 01 điện thoại Samsung Galaxy J5 và 01 Ipad mini. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện C thì 01 ti vi LG 43 inch, 01 điện thoại Samsung Galaxy J5 và 01 Ipad mini trị giá là 10.440.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[3] Đối chiếu quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 với Bộ luật hình sự năm 2015 thì tội “trộm cắp tài sản” theo điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 có hình phạt cao nhất là 20 năm tù là điều luật nhẹ hơn so với Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 có hình phạt cao nhất là tù chung thân. Căn cứ điểm b khoản 1; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 nên phải áp dụng Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là “điều luật quy định một hình phạt nhẹ hơn”. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Đối với Trần Thanh H đã có hành vi cùng bị cáo P thực hiện hành vi trộm cắp, hiện H đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thông báo truy tìm đối tượng gây án đối với Trần Thanh H, khi nào bắt được H sẽ xử lý sau.

[5] Bị cáo Trần Thanh P là người đã trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết hành vi trộm cắp tài sản là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi bị bắt thì bị cáo đã tự khai ra hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đây là những tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng cho bị cáo.

Như vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bà Lê Thị N đã nhận đủ số tiền 5.000.000đồng của bà H là chị gái của bị cáo P tự nguyện bồi thường giá trị 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 và 01 Ipad mini. Bà Lê Thị N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Bà H không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với một số tài sản khác mà bà N khai nhận bị mất gồm 01 máy tính xách tay hiệu Dell 14 inch; 01 điện thoại di động Nokia 1280; 02 lắc vòng tay vàng 18k; tiền mặt 3.150.000đồng cùng một số giấy tờ tùy thân khác. Tuy nhiên, hiện nay Trần Thanh H đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được. Khi nào làm việc được với đối tượng Trần Thanh H sẽ điều tra và xử lý sau.

[6] *Về xử lý vật chứng của vụ án:*

- 01 chiếc ti vi LG 43 inch màn hình phẳng, màu đen thu giữ tại nhà của bà Nguyễn Thị Q là tài sản của bà Lê Thị N. Ngày 15-12-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho bà N là phù hợp khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J5, 01 chiếc I pad mini; 01 máy tính xách tay hiệu Dell 14 inch; 01 điện thoại di động Nokia 1280 và 02 lắc vòng tay vàng 18k (3 chỉ); tiền mặt là 3.150.000đồng và một số giấy tờ tùy thân thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không thu hồi được.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Trần Thanh P phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Trần Thanh P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Lê Thị N đã nhận đủ số tiền 5.000.000đồng của bà H là chị gái của bị cáo P tự nguyện bồi thường giá trị 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 và 01 Ipad mini. Bà Lê Thị N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Bà H không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với một số tài sản gồm 01 máy tính xách tay hiệu Dell 14 inch; 01 điện thoại di động Nokia 1280; 02 lắc vòng tay vàng 18k; tiền mặt 3.150.000đồng và một số giấy tờ tùy thân khác mà bà N khai nhận bị mất thì khi nào Cơ quan điều tra làm việc được với đối tượng Trần Thanh H sẽ điều tra làm rõ và xử lý sau.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đã xử lý xong.

Về án phí: Bị cáo Trần Thanh P phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước;

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22-3-2018). Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo. Đối người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV27 Công an tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Túy